

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 28-02-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Vũ Thường

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Đức Cường

- Ông Nguyễn Văn Thực

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trường Thọ - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS, ngày 14 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Mạnh Q, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 04, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn A (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1959; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án.

- Tại bản án số 216/2013/HSST, ngày 22/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tháng 6/2014 chấp hành xong phần án phí, ngày 15/5/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/10/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn 02, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Đỗ Tuấn L, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn 01, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh Ngô Văn D, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn 06, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

4. Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Khu 02, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

5. Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Khu 03, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 01/10/2019, tại khu T, thị trấn Đ, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Công an huyện Đoan Hùng phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với Ngô Văn D, sinh năm 1987, ở xã S, huyện Đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tạm giữ của D: 01 công thủy tinh đã bị đốt đen phía dưới bên trong có bám dính chất rắn màu vàng nghi là Methamphetamine (đã niêm phong đúng quy định của pháp luật); 01 mảnh nilon màu trắng có bám dính tinh thể màu trắng nghi là Methamphetamine (đã niêm phong đúng quy định của pháp luật); 01 bật lửa gas; 01 đoạn băng dính màu trắng; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng. Ngô Văn D khai nhận số ma túy đá vừa sử dụng do D góp tiền cùng Đỗ Tuấn L, sinh năm 1993, ở xã S, huyện Đ mua của Đỗ Mạnh Q ở xã M, huyện Đ với giá 1.000.000đ về sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Mạnh Q, tạm giữ 01 chai nhựa màu trắng gắn nắp màu xanh, trên mặt nắp có 02 lỗ tròn, một lỗ được gắn với ống hút nhựa màu vàng, một lỗ được gắn với ống thủy tinh hở hai đầu; 01 mẫu ống nhựa màu đỏ trắng và 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm.

Ngày 02/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định trưng cầu giám định chất rắn màu vàng bám dính trong công thủy tinh và chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Ngô Văn D. Tại bản Kết luận giám định số 1199 ngày 05/10/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ Kết luận:

*Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt nilon (trong bì số 01) và mẫu chất rắn màu vàng bám dính bên trong công thủy tinh (trong bì số 02) thu giữ của Ngô Văn D gửi giám định có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine.*

*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, Số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.*

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Mạnh Q đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng đã qua sử dụng mặt sau ghi chữ Iphone lắp sim số 0932.686.xxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng màu xanh lắp sim số 0336.764.xxx; 500.000đ và khai nhận đã 02 lần bán trái phép chất ma túy đá cho Nguyễn Văn P, sinh năm 1991, ở xã P, huyện Đ và Đỗ Tuấn L, sinh năm 1993, ở xã S, huyện Đ, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Bán ma túy (Methamphetamine) cho Nguyễn Văn P:

Khoảng 12 giờ một ngày đầu tháng 9/2019, Nguyễn Văn P gọi điện cho một người bạn tên là T1 ở xã N, huyện Đ để hỏi địa chỉ mua ma túy đá. T1 cho P số điện thoại 0932.686.xxx của Đỗ Mạnh Q. Sau đó P gọi điện thoại cho Q để hỏi mua hỏi mua 1.000.000đ ma túy đá, Q đồng ý bán và bảo P đi xuống xã C, huyện Đ để giao nhận ma túy. Sau đó Q và P mỗi người điều khiển một xe mô đi

đến quán nước ven đường Quốc lộ 2 của anh Lê Như Kim C1, sinh năm 1993 ở khu 7, xã T, huyện Đ. Tại đây P ngồi chờ để Q đi lấy ma túy. Khoảng 10 phút sau Q đưa cho P 01 túi gói có đặc điểm gói ngoài bằng túi nilon màu trắng, có khuy bấm màu trắng, bên trong là ma túy đá. P cầm túi ma túy rồi đưa lại cho Q 1.000.000đ. Số ma túy này P đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Bán ma túy đá (Methamphetamine) cho Đỗ Tuấn L:

Khoảng 20 giờ ngày 01/10/2019, Đỗ Tuấn L và Ngô Văn D rủ nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng. L gọi điện thoại đến số thuê bao 0932.686.xxx của Đỗ Mạnh Q hỏi mua 02 gói ma túy đá giá 1.000.000đ. Q đồng ý bán và hẹn L đến khu vực đường rẽ đi xã V thuộc khu 7 xã T, huyện Đ để giao nhận. Sau đó Ngô Văn D và Đỗ Tuấn L thuê xe taxi đi gặp Q. Trên đường đi L đưa cho D 500.000đ còn D góp 500.000đ để cùng nhau mua ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM biển kiểm soát 19E1 - 129.xx mượn của bà Đỗ Thị S ở khu 2, xã C, huyện Đ rồi chở bạn gái là Huỳnh Thị Phương T2, sinh năm 2003 ở thôn 8, xã V, huyện Đ mang theo 02 gói ma túy đá đến gặp L. Tại đây L lấy 1000.000đ từ D rồi đưa lại cho Q và nhận 02 gói nhỏ ma túy đá đều có đặc điểm gói ngoài bằng đoạn băng dính màu trắng, bên trong là mảnh nilon màu trắng. Sau khi mua được ma túy, L đưa cho D 01 gói, L cầm 01 gói rồi mang về nhà sử dụng. Còn D mang gói ma túy đá vừa mua được đi đến Trung tâm hội nghị huyện Đoàn Hùng để sử dụng thì bị Công an huyện Đoàn Hùng phát hiện, lập biên bản thu giữ như trên.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 10/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đỗ Mạnh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Mạnh Q từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong dán kín số 1199/KLGD có 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh, trên nắp đục 02 lỗ tròn, một lỗ được gắn với ống hút nhựa màu vàng, một lỗ được gắn với ống thủy tinh hở hai đầu; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ trắng một đầu được cắt vát, 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm và 01 sim điện thoại số 0932.686.xxx thu giữ của Đỗ Mạnh Q.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 đoạn băng dính màu trắng, 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá, không có công thủy tinh thu giữ của Ngô Văn D;

- Tịch thu 500.000đ và truy thu 1.500.000đ của bị cáo sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động vỏ màu bạc đã qua sử dụng, mặt sau in chữ Iphone S, có số sêri: 355696074031028 để sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, vỏ màu xanh đã qua sử dụng, mặt trước in chữ NOKIA, mặt sau in chữ NOKIA, có số sêri 1: 355752105673187, sêri 2: 355752107673185, lắp sim số 0336.764.xxx

- Trả lại cho anh Đỗ Tuấn L 01 điện thoại di động vỏ màu đen đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau đều in chữ NOKIA, có số sêri: 354189039421055, lắp sim số 0394.672.584

- Sung công quỹ nhà nước 500.000đ thu giữ của anh Nguyễn Tiến T.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Mạnh Q phải nộp 200.000đ.

Bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào đầu tháng 9/2019 và ngày 01/10/2019, tại khu 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Mạnh Q đã 02 lần bán trái phép chất ma túy đá cho Phạm Văn P và Đỗ Tuấn L thu tổng số tiền 2.000.000đ.

Hành vi hai lần bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên”

Ngoài ra, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm (năm 2013 bị cáo bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội rất nghiêm trọng do cố ý), nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền

quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay đang gây nhức nhối trong dư luận nhân dân và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 22/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng đây là tình tiết định khung nên không phải chịu tình tiết tăng nặng nữa. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt ở mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp, chức vụ và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì giấy niêm phong dán kín số 1199/KLGD có 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh, trên nắp đục 02 lỗ tròn, một lỗ được gắn với ống hút nhựa màu vàng, một lỗ được gắn với ống thủy tinh hở hai đầu; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ trắng một đầu được cắt vát, 01 túi linon màu trắng có khuy bấm và 01 sim điện thoại số 0932.686.xxx thu giữ của Đỗ Mạnh Q, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 đoạn băng dính màu trắng, 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá, không có coong thủy tinh thu giữ của Ngô Văn D là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu để tiêu hủy;

- Số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo và số tiền 1.500.000đ bị cáo mua bán ma túy đã sử dụng hết sẽ tịch thu và truy thu để sung công quỹ nhà nước.

- Chiếc điện thoại di động vỏ màu bạc đã qua sử dụng, mặt sau in chữ Iphone S, có số sêri: 355696074031028 bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy sẽ tịch thu để sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động, vỏ màu xanh đã qua sử dụng, mặt trước in chữ NOKIA, mặt sau in chữ NOKIA, lắp sim số 0336.764.xxx thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại di động vỏ màu đen đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau đều in chữ NOKIA, lắp sim số 0394.672.584 thu giữ của anh Đỗ Tuấn L. Xét thấy tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, hành vi của anh L không cấu thành tội phạm nên sẽ trả lại các tài sản này.

- Số tiền 500.000đ thu giữ của anh Nguyễn Tiến T, do anh T không đề nghị lấy lại nên sẽ thu sung công quỹ nhà nước.

[7]. Đối với anh Ngô Văn D, anh Đỗ Tuấn L và anh Nguyễn Văn P, đều là người sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đoan Hùng để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với chị Huỳnh Thị Phương T2, do không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[9]. Đối với bà Đỗ Thị S là người cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM biển kiểm soát 19E1 - 129.xx để đi bán ma túy nhưng bà S không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên CQĐT không đề cập xử lý. Đối với người cho bị cáo mượn xe mô tô để đi bán ma túy cho P, CQĐT không làm rõ được là ai ở đâu nên không đề cập xử lý.

[10]. Đối với anh Nguyễn Tiến T: Ngày 01/10/2019, T đã thực hiện chuyển số tiền 430.000đ vào tài khoản đăng ký số điện thoại 0932.686.xxx của bị cáo và bán cho bị cáo sạc điện thoại trị giá 70.000đ. Tổng số tiền anh T thu của bị cáo là 500.000đ, nhưng anh T không biết số tiền trên là do bán ma túy mà có nên CQĐT không đề cập xử lý.

[11]. Đối với người nam giới tên T1, quá trình giải quyết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã tiến hành xác minh tại xã N, huyện Đ có nam giới tên Bùi Trọng Anh T1, sinh năm 1989 người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy đá. Tuy nhiên hiện T1 không có mặt tại địa phương. Gia đình và Chính quyền địa phương không biết T1 đi đâu, làm gì do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng tiếp tục xác minh nếu có căn cứ thì xử lý sau.

[12]. Nguồn gốc số ma túy bán cho L và P, bị cáo khai mua của một người nam giới tên T3 khoảng 40 tuổi ở xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không làm rõ được là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[13]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh Q 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 03/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong dán kín số 1199/KLGD có 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng, gắn nắp màu xanh, trên nắp đục 02 lỗ tròn, một lỗ được gắn với ống hút nhựa màu vàng, một lỗ được gắn với ống thủy tinh hở hai đầu; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ trắng một đầu được cắt vát, 01 túi linon màu trắng có khuy bấm và 01 sim điện thoại số 0932.686.xxx thu giữ của Đỗ Mạnh Q.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 đoạn băng dính màu trắng, 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá, không có công thủy tinh thu giữ của Ngô Văn D;

- Tịch thu 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo và truy thu của bị cáo 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động vỏ màu bạc đã qua sử dụng, mặt sau in chữ Iphone S, có số sêri: 355696074031028 để sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, vỏ màu xanh đã qua sử dụng, mặt trước in chữ NOKIA, mặt sau in chữ NOKIA, có số sêri 1: 355752105673187, sêri 2: 355752107673185, lắp sim số 0336.764.xxx

- Trả lại cho anh Đỗ Tuấn L 01 điện thoại di động vỏ màu đen đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau đều in chữ NOKIA, có số sêri: 354189039421055, lắp sim số 0394.672.584

- Sung công quỹ nhà nước 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của anh Nguyễn Tiên T.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Mạnh Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Lê Vũ Thường**